

Số: /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1822/QĐ-BNNMT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số/TTr-SNNMT ngày tháng ... năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; 02 thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thay thế thủ tục hành chính số thứ tự 1, Mục I, Phần A Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 708/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng.

Bãi bỏ thủ tục hành chính số thứ tự 2, 5 Mục I, Phần A Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 708/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trưởng ban Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng; Trưởng ban Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai; Chủ tịch UBND các phường, xã, đặc khu; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch UBND thành phố;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Các Trung tâm IOC, DDS thuộc Sở KH&CN;
- Trung tâm PVHCC thành phố;
- Lưu: VT, HCC, SNNMT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Quang Bửu

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Văn bản quy định việc sửa đổi, bổ sung	Cơ quan thực hiện	Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH								
1	1.010733.H17	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường	1. Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định. 2. Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường: a) Trước ngày 01 tháng 7 năm 2026:	Trực tuyến tại Công dịch vụ công quốc gia; trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ bưu chính Trung tâm Phục	Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND thành phố Đà Nẵng quy định mức thu, đối tượng, chế độ thu, nộp, quản	- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của	- Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn	1. Đối với dự án đầu tư, cơ sở trên địa bàn thành phố (trừ dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung,	Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng

		<p>- Không quá 20 ngày đối với dự án đầu tư nhóm II;</p> <p>- Không quá 10 ngày đối với dự án đầu tư công đặc biệt theo quy định của pháp luật về đầu tư công.</p> <p>b) Từ ngày 01 tháng 7 năm 2026:</p> <p>- Không quá 20 ngày đối với trường hợp thuộc thẩm quyền thẩm định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;</p> <p>- Không quá 10 ngày đối với trường hợp dự án đầu tư công đặc biệt theo quy định của pháp</p>	<p>vụ hành chính công thành phố/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</p>	<p>lý và sử dụng phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn thành phố Đà Nẵng</p>	<p>Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 và Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của</p>	<p>giảm hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;</p> <p>- Thông tư số 22/2026/TT-BNNMT ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc sửa đổi, bổ sung một số Thông tư liên quan phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà</p>	<p>khu thương mại tự do Đà Nẵng, khu kinh tế, khu công nghiệp và các dự án đầu tư, cơ sở trong phạm vi các khu nêu trên): Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng (Chi cục Bảo vệ môi trường).</p> <p>2. Đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung, khu thương mại tự do Đà</p>	
--	--	---	---	--	---	---	--	--

		<p>luật về đầu tư công.</p> <p>3. Thời điểm thông báo kết quả: trong thời hạn thẩm định.</p> <p>4. Thời hạn phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường: Không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Thời gian chủ dự án đầu tư chỉnh sửa, bổ sung báo cáo đánh giá tác động môi trường theo yêu cầu của Cơ quan thẩm định không tính vào thời hạn thẩm định.</p>		<p>Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ</p>	<p>nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;</p> <p>- Quyết định số 1822/QĐ-BNNMT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường</p>	<p>Năng, khu công nghiệp và các dự án đầu tư, cơ sở trong phạm vi các khu nêu trên: Ban quản lý Khu công nghệ cao và các Khu công nghiệp Đà Nẵng.</p> <p>3. Đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu kinh tế và các dự án đầu tư, cơ sở trong phạm vi khu kinh tế: Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai.</p>	
--	--	---	--	---	--	---	--

						Tài nguyên và Môi trường, Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT ngày 29 tháng 01 năm 2026 và Thông tư số 22/2026/TT-BNNMT ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.			
--	--	--	--	--	--	---	--	--	--

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Mã TTHC	Tên TTHC bị bãi bỏ	Lĩnh vực	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH				
1	1.010735.H17	Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại	Môi trường	Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn	Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng (Chi cục Bảo vệ môi trường)

		khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)		giảm hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	
2	1.010730.H17	Cấp lại giấy phép môi trường	Môi trường	Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với dự án đầu tư, cơ sở trên địa bàn thành phố (trừ các dự án đầu tư, cơ sở trong phạm vi Khu công nghệ cao, Khu công nghệ số tập trung, Khu Thương mại tự do Đà Nẵng, khu công nghiệp, khu kinh tế): Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng (Chi cục Bảo vệ môi trường) và UBND cấp xã. - Đối với dự án đầu tư, cơ sở trong phạm vi Khu công nghệ cao, Khu công nghệ số tập trung, Khu Thương mại tự do Đà Nẵng, khu công nghiệp: Ban quản lý Khu công nghệ cao và các Khu công nghiệp Đà Nẵng. - Đối với dự án đầu tư, cơ sở trong phạm vi các khu kinh tế: Ban Quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai.